

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-PT

Ngày: 30 - 10 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

Ông Cao Thiện Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hán Thị Hồng Đào – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 - 10 - 2023, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 86/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Phan Thanh T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Các Bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Thanh T (tên gọi khác: L), sinh năm: 1982, tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam;

Nơi thường trú: Khu phố D, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú hiện nay: Số A Q, khu phố H, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Văn M và bà Nguyễn Thị T1; Vợ là: Cao Trang V và 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: 11/10/2020; Cho tại ngoại: 21/12/2020.

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN VĂN T2 (tên gọi khác: B), sinh năm 1967 tại Ninh Thuận; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn T3 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); V1 là: Đỗ Thị L1 và 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 24/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng về tội “Đánh bạc”; đã xóa án tích.

- Tại bản án số 32/2022/HS-ST ngày 17/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội “Đánh bạc” (Hành vi phạm tội thực hiện vào tháng 9 năm 2021).

Hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Nguyễn Văn V2, Nguyễn Hữu Q, Lê Ngọc D; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2020, Phan Thanh T lấy tài khoản cá độ bóng đá “8K93A8” của một người tên Q (Không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh để tổ chức cá độ bóng đá qua mạng Internet.

Để quản lý tài khoản và chơi cá độ bóng đá, T truy cập vào trang Web “agbong88.com”, nickname do T đặt là “LAIMIN”, mật khẩu đăng nhập là “Mmmm9999”.

Từ tài khoản cá độ “8K93A8”, T đã tạo ra 09 tài khoản cấp dưới gồm: 8K93A803, 8K93A805, 8K93A806, 8K93A807, 8K93A810, 8K93A811, 8K93A812, 8K93A813, 8K93A814 và giao 03 tài khoản cho 03 người khác quản lý. Cụ thể: Tài khoản 8K93A805 T giao cho Nguyễn Minh H; Tài khoản 8K93A806 T giao cho Lê Ngọc D (Dũng C); Tài khoản 8K93A810 T giao cho

Nguyễn Hữu Q; 06 tài khoản còn lại T sử dụng để tổ chức cá độ bóng đá với những người khác.

Theo thỏa thuận giữa Phan Thanh T với các con bạc cấp dưới thì thứ 2 hàng tuần sẽ cộng điểm, thanh toán tiền thắng thua. T giao cho Nguyễn Văn V2 phụ giúp việc cộng điểm trên tài khoản cá độ. Để liên lạc với nhau, V2 và T cài đặt ứng dụng “What’s app” trên điện thoại di động.

Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Sau khi có tài khoản, mật khẩu đăng nhập, các con bạc sử dụng đăng nhập vào trang Web “agbong88.com”. Giao diện trang Web sẽ hiển thị ra các trận đấu đang diễn ra, tên đội bóng, giải đấu, hình thức cược, tỷ lệ cược. Người chơi muốn tham gia vào trận nào chỉ cần lựa chọn trận đó và đặt cược số điểm. Khi kết thúc trận đấu, máy chủ sẽ tự tính ra số điểm thắng thua tương ứng với lựa chọn của người chơi. Căn cứ vào kết quả đặt cược từng ngày, hệ thống máy chủ sẽ ghi nhận lại.

Tài khoản “8K93A8” của Phan Thanh T gọi là tài khoản Master; tài khoản M1 có quyền lập ra các tài khoản cấp dưới gọi là tài khoản Agent (8K93A805, 8K93A806, 8K93A810...). Tài khoản A có quyền lập ra các tài khoản cấp dưới là tài khoản Member (8K93A810001, 8K93A810002, 8K93A810003...). Tài khoản M2 chỉ sử dụng để đặt cược.

Đối với tài khoản Master 8K93A8, Phan Thanh T và người tên “Q” quy ước 01 điểm (01 đô) = 10.000 đồng. Sau đó, T giao lại cho những người khác từ 10.000 đồng/điểm đến 25.000 đồng/điểm. Nếu nhà cái thắng thì T sẽ thắng 15.000 đồng/điểm; nếu nhà cái thua, T thua 15.000 đồng/điểm. Ngoài ra, T còn được hưởng lợi từ số tiền hoa hồng do nhà cái trích lại là 02% trên tổng số tiền các tài khoản đã đặt cược.

Quá trình điều tra, Phan Thanh T và các con bạc đã khai nhận tên tài khoản cá độ, mật khẩu đăng nhập trên trang Web “agbong88.com”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành đăng nhập, khai thác tài liệu cá độ bóng đá từ các tài khoản được lưu từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020, cụ thể như sau:

1. Đối với hành vi tổ chức đánh bạc của Phan Thanh T:

Khi được Q cung cấp tài khoản Master 8K93A8, Phan Thanh T đã tạo ra 09 tài khoản cấp dưới. Trong đó, hai tài khoản 8K93A806, 8K93A810, T đã giao lại cho Lê Ngọc D, Nguyễn Hữu Q để chơi cá độ bóng đá. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020, 02 tài khoản trên đều hoạt động, có các lần cá cược đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đồng thời, có 65 lần (*Trận bóng đá*), T tổ chức đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng trở lên. Cơ quan điều tra đã chứng minh được số tiền T tổ chức đánh bạc cụ thể như sau:

- Tài khoản cá độ bóng đá 8K93A806 do Lê Ngọc D quản lý gồm các tài khoản Member: 8K93A806001, 8K93A806002, 8K93A806003. Giá trị mỗi điểm trong tài khoản T quy ước với D là 01 điểm (01 đô) = 25.000 đồng.

Tổng điểm đặt cược từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020 của tài khoản 8K93A806 là 88.088 điểm. Tổng số điểm thắng của tài khoản là 35.767,53 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là: $(88.088 + 35.767,53) \times 25.000$ đồng = 3.096.388.250 đồng.

Tại tài khoản 8K93A806 phát hiện T có 17 lần tổ chức đánh bạc. Tổng số điểm tổ chức đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự của 17 lần là 3.973,18 điểm. Tương đương số tiền là $3973,18 \times 25.000đ = 99.329.500$ đồng.

- Tài khoản cá độ bóng đá 8K93A810 do Nguyễn Hữu Q sử dụng. Giá trị mỗi điểm trong tài khoản T quy ước với Q là 01 điểm (01 đô) = 25.000 đồng.

Tổng số điểm đặt cược đánh bạc từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020 là 132.511 điểm. Tổng điểm thắng là 74.229,7 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là: $(132.511 + 74.229,7) \times 25.000$ đồng = 5.168.517.500 đồng

Tại tài khoản 8K93A810 phát hiện T có 322 lần tổ chức đánh bạc, với số tiền từ 5.000.000 đồng - 20.000.000 đồng trở lên. Tổng số điểm tổ chức đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự của 322 lần là 199.549,95 điểm. Tổng số tiền tổ chức đánh bạc theo quy định pháp luật là: $199.548,95 \times 25000$ đồng = 4.988.723.750 đồng.

- Tài khoản 8K93A805 do Ngụy Minh H quản lý. Giá trị mỗi điểm trong tài khoản T quy ước với H là 01 điểm (01 đô) = 10.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã chứng minh từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020 tổng số điểm đặt cược của tài khoản 8K93A805 là 22.953 điểm. Tổng điểm thắng cược của tài khoản là 7749 điểm. Tương đương số tiền đánh bạc là $(22.953 + 7749) \times 10.000$ đồng = 307.020.000 đồng.

Kết quả thống kê xác định H thua 804,06 điểm. Tiền hoa hồng (*Tiền cỏ*) là 48,60 điểm. H thua số điểm là: $804,06 - 48,60 = 755,46$ điểm. Vì vậy, H không thu lợi. Quá trình thống kê xác định không có lần đánh bạc nào có đủ số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên.

Số tiền tổ chức đánh bạc của Phan Thanh T là: 3.096.388.250 đồng + 5.168.517.500 đồng + 307.020.000 đồng = 8.571.925.750 đồng.

Căn cứ vào tài liệu trích xuất xác định tại tài khoản 8K93A805, T đang thắng 754,94 điểm, do T giao tài khoản này cho H với giá điểm (đô) là 10.000 đồng/01điểm nên không thu lợi. Tại tài khoản 8K93A806, T thua 1.240,45 điểm. Tại tài khoản 8K93A810, T thắng 6.632,73. Như vậy, T đang thắng số

điểm: $6.632,73 - 1.240,45 = 5.392,28$ điểm. Số tiền T thu lợi từ số điểm thắng là: $5.392,28 \times 15.000 \text{ đồng} = 80.884.200 \text{ đồng}$.

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020, tài khoản 8K93A8 của T đặt cược số điểm 427.297 điểm. Tổng số tiền hoa hồng T được nhà cái trích lại là: $(427.297 \times 10.000 \text{ đồng}) \times 02\% = 85.459.400 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền T thu lợi từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020 là $(80.884.200 + 85.459.400) = 166.343.600 \text{ đồng}$.

2. Đối với hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Văn V2:

Nguyễn Văn V2 được Phan Thanh T giao phụ giúp cộng điểm trên các tài khoản cá độ bóng đá. Khi cộng điểm xong, V2 ghi ra giấy, chụp hình lại, gửi lại cho T. V2 trực tiếp đăng nhập tài khoản “8K93A8” để giúp T quản lý, theo dõi điểm cá cược, giao nhận tiền thắng thua với các con bạc, được T trả công 4.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, V2 còn được T thưởng thêm tiền nếu cá độ nhiều. Quá trình điều tra đã xác định V2 được T trả 10.000.000 đồng tiền công. Khi thu tiền cá độ của các con bạc thì T cho phép V2 giữ lại tiền để chung chi cho các con bạc, khi nào cần tiền thì T sẽ liên hệ với V2.

3. Đối với hành vi đánh bạc Nguyễn Hữu Q:

Tài khoản cá độ bóng đá 8K93A810 do Nguyễn Hữu Q sử dụng gồm các tài khoản Member: 8K93A810001, 8K93A810002, 8K93A810003, 8K93A810004, 8K93A810005, 8K93A810006, 8K93A810008. Giá trị mỗi điểm trong tài khoản T quy ước với Q là 01 điểm (01 đô) = 25.000 đồng.

Tổng số điểm đặt cược đánh bạc từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020 là 132.511 điểm. Tổng điểm thắng là 74.229,7 điểm.

Trong đó, tài khoản 8K93A810003, Q giao cho Phạm Văn H1 (*sinh năm: 1983, trú tại: Thôn T, xã P, huyện N*). Giá trị mỗi điểm Q quy ước với H1 là 01 điểm (01 đô) = 50.000 đồng. Tổng số điểm đánh bạc từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020 là 138 điểm. Tổng số điểm thắng là 46 điểm. Tương đương số tiền đánh bạc theo quy định của pháp luật là $(138+46) \times 50.000 \text{ đồng} = 9.200.000 \text{ đồng}$.

Số điểm còn lại là $(132.511 - 138) + (74.229,7 - 46) = 206.556,7$ điểm

Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là: $(206.556,7 \times 25.000 \text{ đồng}) + 9.200.000 \text{ đồng} = 5.173.117.500 \text{ đồng}$.

Tại tài khoản 8K93A810 phát hiện có 322 lần đánh bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng – 20.000.000 đồng trở lên. Tổng số điểm đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự của tài khoản là 199.549,95 điểm. Tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là: $199.548,95 \times 25.000 \text{ đồng} = 4.988.723.750$.

Theo thỏa thuận, mỗi 1.000.000 đồng tiền đặt cược, bị cáo Q được trích lại 10.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược của bị cáo Q 132.511×25.000 đồng = 3.312.775.000 đồng. Số tiền bị cáo Q được trích lại là 33.127.750 đồng.

Căn cứ kết quả thống kê trích xuất được, tài khoản 8K93A810 đang thua 6.895,29 điểm. Tổng số điểm hoa hồng của tài khoản là 262,55 điểm. Tổng số tiền thua của tài khoản là: $(6.895,29 - 262,55) \times 25.000$ đồng = 165.818.500 đồng. Như vậy, Q không thu lợi.

4. Đối với hành vi đánh bạc của Lê Ngọc D:

Sau khi được Phan Thanh T giao tài khoản 8K93A806, D tạo ra các tài khoản Member là 8K93A806001, 8K93A806002, 8K93A806003 để giao lại cho Nguyễn Văn T2, Đỗ Hồng G (Dùm). Giữa D, T5 và G không thỏa thuận tiền hoa hồng mà chỉ có tiền hoa hồng do hệ thống tự tính cho người đánh bạc.

- Tài khoản 8K93A806001, D giao cho Nguyễn Văn T2. Tài khoản 8K93A806002, 8K93A806003, D giao cho G. Giá trị mỗi điểm (đô), D quy ước với T2, G là 01 điểm (01 đô) = 50.000 đồng. Tổng điểm đặt cược từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020 của tài khoản là 88.088 điểm. Điểm thắng cược của tài khoản là 35.767,53 điểm. Tổng số tiền đánh bạc của tài khoản là $(88.088 + 35.767,53) \times 50.000$ đồng = 6.192.776.500 đồng.

Phát hiện tại tài khoản 8K93A806001 có 98 lần cá độ có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tổng số điểm trong các lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 14.896,26 điểm tương đương với số tiền đánh bạc theo quy định pháp luật là $14.896,26 \times 50.000$ đồng = 744.813.000 đồng. Trong các lần đánh bạc không có lần nào có số tiền từ 20.000.000 đồng trở lên.

- Kiểm tra tài khoản 8K93A806002, 8K93A806003, không có lần nào đánh bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Căn cứ vào tài liệu trích xuất xác định tại tài khoản 8K93A806001, D đang thua 1.252,24 điểm. Tại tài khoản 8K93A806002, D thắng 327 điểm. Tại tài khoản 8K93A806003, D thắng 11,79 điểm. Như vậy, D đang thua số điểm: $1.252,24 - (327 + 11,79) = 1.203,45$ điểm. Như vậy, D không thu lợi.

5. Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T2:

Tài khoản 8K93A806001, D giao cho Nguyễn Văn T2. Giá trị mỗi điểm D quy ước với T2 là 01 điểm (01 đô) = 50.000 đồng.

- Tổng điểm đặt cược từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020 của tài khoản là 79.037 điểm. Điểm thắng cược của tài khoản là 31.905 điểm. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc theo quy định của pháp luật của tài khoản là $(79.037 + 31.905) \times 50.000$ đồng = 5.547.100.000 đồng.

Tài khoản đang thẳng số điểm 1.086,55 điểm, tiền hoa hồng (*Tiền cổ*) là 165,69 điểm. Như vậy, số tiền T2 thu lợi là $(1.086,55 + 165,69) \times 50.000$ đồng = 62.612.000 đồng.

Phát hiện tại tài khoản 8K93A806001 có 98 lần cá độ có số tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng.

Tổng số điểm trong các lần đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 14.896,26 điểm. Tương đương số tiền đánh bạc theo quy định của pháp luật là $14.896,26 \times 50.000$ đồng = 744.813.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ điểm b, c Khoản 2 Điều 322, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 22 (*Hai mươi hai*) tháng tù (nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2020 đến ngày 21/12/2020).

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm b, c Khoản 2 Điều 321, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T2 (B) phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 (B) 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù của bản án số 32/2022/HS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận với hình phạt 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù của bản án này. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T2 (B) phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 72 (*Bảy mươi hai*) tháng tù (nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến ngày 12/01/2022).

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án của bản án số 32/2022/HS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt đối với Nguyễn Văn V2, Nguyễn Hữu Q, Lê Ngọc D, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* *Phản kháng cáo:*

- Ngày 26/7/2023, bị cáo Nguyễn Văn T2 kháng cáo xem giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị bệnh tim mạch.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T2 nộp lại tiền thu lợi bất chính: ngày 19/7/2023 nộp 10 triệu đồng, ngày 25/7/2023 nộp 10 triệu đồng, ngày 3/8/2023 nộp 20 triệu đồng, ngày 10/10/2023 nộp 22.300.000đ. Tổng cộng đã nộp 62.300.000đ.

- Ngày 26/7/2023, bị cáo Phan Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền do hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nuôi mẹ già, con nhỏ bị bệnh.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Phan Thanh T nộp tiền thu lợi bất chính: ngày 9/10/2023 nộp 20 triệu đồng, ngày 12/10/2023 nộp 18 triệu đồng và ngày 16/10/2023 nộp 3 triệu đồng, ngày 19/10/2023 nộp 21,5 triệu đồng, ngày 23/10/2023 nộp 55 triệu đồng, ngày 25/10/2023 nộp 10 triệu đồng, ngày 26/10/2023 nộp 8,9 triệu đồng. Tổng cộng đã nộp 136,6 triệu đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Xét kháng cáo của bị cáo Phan Thanh T: bị cáo T bị xét xử vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 322 BLHS là có căn cứ.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, con bị cáo bị bệnh bẩm sinh, mẹ bị bệnh ung thư nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T2: bị cáo T2 bị xét xử về tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 BLHS là có căn cứ.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, đây là tình tiết giảm nhẹ mới, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh T, Nguyễn Văn T2. Sửa bản án sơ thẩm số 96/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P- T theo hướng chuyển hình phạt 22 tháng tù đối với bị cáo Phan Thanh T sang phạt 100 triệu đồng; giảm hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn T2 xuống 24 tháng tù.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Các bị cáo nói lời sau cùng:* các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình xin được giảm nhẹ hình phạt để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các bị cáo Phan Thanh T, Nguyễn Văn T2 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/10/2020, Phan Thanh T đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng internet thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 8.571.925.750 đồng, trong đó có 65 lần T tổ chức đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên từ các tài khoản, thu lợi bất chính 166.343.600.

Từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/8/2020 Nguyễn Văn T2 (B) đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng internet thắng thua bằng tiền), với 98 lần đánh bạc từ số tiền 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự là 744.813.000 đồng, thu lợi bất chính 62.612.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Thanh T về tội “Tổ chức đánh bạc” với 2 tình tiết định khung hình phạt là “Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên” và “Sử dụng mạng internet để phạm tội” theo điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T2 (B) về tội “Đánh bạc” với 2 tình tiết định khung hình phạt là “Tiền dùng để đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên” và “Sử dụng mạng internet để phạm tội” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại trật tự công cộng, công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền của bị cáo Phan Thanh T:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ và đánh giá đúng vai trò là bị cáo chủ mưu, cầm đầu tổ chức đánh bạc, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp tiền thu lợi bất chính 30.000.000 đồng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Mức hình phạt 22 tháng tù là dưới mức khởi điểm của khoản 2 Điều 322 BLHS (hình phạt từ 5 – 10 năm tù), khi bị cáo có 02 tình tiết định khung tăng nặng là đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Phan Thanh T nộp bổ sung 136,6 triệu đồng tiền thu lợi bất chính; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS, phát sinh mới tại giai đoạn phúc thẩm, thể hiện sự ăn năn hối cải nên cần thiết giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo, sớm hoà nhập cộng đồng. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Thanh T.

[3.2] Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T2:

Cấp sơ thẩm đánh giá bị cáo Nguyễn Văn 2 có vai trò là người tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra, cũng như phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, mặc dù đang chấp hành án nhưng bị cáo đã tích cực tác động gia đình nộp đủ số tiền thu lợi bất chính, thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Mặc khác, tại bản án số 32/2022/HS-ST ngày 17/8/2022, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Hành vi phạm tội này thực hiện vào tháng 9 năm 2021 (tức sau khi thực hiện hành vi phạm tội lần này) và đã được đánh giá về nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T2, giảm một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn T2 tương xứng với hành vi của bị cáo trong vụ án.

[4] Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[5] Về án phí phúc thẩm: các bị cáo Phan Thanh T Nguyễn Văn T2 được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:

Trong vụ án này còn có: Bị cáo Nguyễn Văn V2 là người có vai trò giúp sức cho Phan Thanh T, được T trả tiền công 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) nên V2 phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Hữu Q: đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng internet ăn thua bằng tiền, với 322 lần đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật là 4.988.723.750 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 BLHS.

Lê Ngọc D tuy không trực tiếp đánh bạc nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc với vai trò đồng phạm từ hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T2 (B), với 98 lần đánh bạc, tổng số tiền là 744.813.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 BLHS.

Về định tội đối với các bị cáo Nguyễn Văn V2, Nguyễn Hữu Q, Lê Ngọc D là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo này là chưa phù hợp. Bởi lẽ:

- Bị cáo Nguyễn Hữu Q: ngày 17/01/2005, bị Công an thị xã P – T tỉnh Ninh Thuận xử phạt 50.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; Lê Ngọc D: ngày 27/4/2021 đã bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam xử phạt 100 triệu đồng về tội “Tàng trữ hàng cấm” – hành vi này bị phát hiện cùng hành vi đánh bạc trong ngày 11/10/2020; chứng tỏ các bị cáo có nhân thân xấu.

- Các bị cáo V2, Q, D đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Chỉ có tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả, bị cáo Q là lao động chính trong gia đình theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Việc Cấp sơ thẩm đề quyết định hình sự dưới mức thấp nhất của khoản 2 Điều 321, khoản 2 Điều 322 BLHS là trái với quy định của Điều 54 BLHS;

Mặc khác, tại khoản 2 của Điều 321, khoản 2 Điều 322 BLHS chỉ có hình phạt tù nhưng cấp sơ thẩm chuyển xử hình phạt tiền đối với: Nguyễn Văn V2

80.000.000 đồng, Nguyễn Hữu Q (Tèo) 80.000.000 đồng, Lê Ngọc D (Dũng C) 80.000.000 đồng. Là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật.

Tuy nhiên, do không có kháng nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo V2, Q, D nên theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLTTHS (tính chất của việc xét xử phúc thẩm), Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Thanh T, Nguyễn Văn T2;

Tòa án nhân dân thành phố P-T cần nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc phân hóa tội phạm và áp dụng hình phạt đối với Nguyễn Văn V2, Nguyễn Hữu Q, Lê Ngọc D.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh T, Nguyễn Văn T2;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với các bị cáo Phan Thanh T, Nguyễn Văn T2.

- Tuyên bố: bị cáo Phan Thanh T (tên gọi khác: L) phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, Nguyễn Văn T5 (tên gọi khác: B) phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phan Thanh T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 11/10/2020 đến ngày 21/12/2020).

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: B) 02 (Hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm tù tại bản án số 32/2022/HS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T (B) phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày: 06/02/2023 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam: từ ngày 21/12/2021 đến ngày 12/01/2022.

- Về án phí: các Bị cáo Phan Thanh T, Nguyễn Văn T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30 - 10 - 2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tp. Phan Rang - Tháp Chàm;
- TAND tp. Phan Rang - Tháp Chàm (02 bản);
- Công an tp. Phan Rang - Tháp Chàm;
- Chi cục THADS tp. Phan Rang- Tháp Chàm;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tp. Phan Rang - Tháp Chàm;
- TAND tp. Phan Rang - Tháp Chàm (02 bản);
- Công an tp. Phan Rang - Tháp Chàm;
- Chi cục THADS tp. Phan Rang- Tháp Chàm;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo; Bị hại;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách